

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ
về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo vận động cán bộ, đảng viên và Nhân dân
tận dụng sân, vườn, bờ bao vuông tôm trồng cây ăn trái, rau màu
giai đoạn 2026 - 2030

I- TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN

Cái Đôi Vàm là địa phương có thế mạnh đặc thù về nuôi trồng thủy sản, nhất là mô hình nuôi tôm quảng canh, quảng canh cải tiến; đa số hộ dân có diện tích vuông nuôi tôm, bờ bao, sân, vườn tương đối rộng, là tiềm năng quan trọng để phát triển trồng cây ăn trái, rau màu theo quy mô hộ gia đình, góp phần tăng thu nhập, cải thiện đời sống Nhân dân. Toàn xã hiện có khoảng 920 hộ, với tổng diện tích khoảng 297 ha sân, vườn tạp, bờ bao vuông nuôi tôm còn bỏ trống, chưa được khai thác sử dụng hiệu quả; trong đó, có trên 700 hộ với khoảng 207 ha có điều kiện phát triển trồng rau màu, cây ăn trái và các loại cây trồng phù hợp tùy theo đặc điểm từng vùng.

Thời gian qua, việc vận động cán bộ, đảng viên và Nhân dân tận dụng sân, vườn, bờ bao vuông nuôi tôm để trồng cây ăn trái, rau màu đã được quan tâm thực hiện, bước đầu hình thành mô hình hiệu quả; nhiều hộ dân chủ động lựa chọn các loại cây trồng phù hợp với điều kiện nước mặn, nước lợ, vừa phục vụ nhu cầu tiêu dùng trong gia đình, vừa tạo thêm nguồn thu nhập; vai trò nêu gương của một bộ phận cán bộ, đảng viên được phát huy, tạo sức lan tỏa tích cực trong cộng đồng dân cư.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, việc tận dụng sân, vườn, bờ bao vuông nuôi tôm để trồng cây ăn trái, rau màu trên địa bàn xã vẫn còn những hạn chế: tiềm năng đất đai trong dân chưa được khai thác tương xứng; phong trào phát triển chưa đồng đều giữa các ấp, quy mô sản xuất còn nhỏ lẻ, phân tán, thiếu liên kết trong hỗ trợ kỹ thuật và tiêu thụ sản phẩm...

Những hạn chế nêu trên xuất phát chủ yếu từ nguyên nhân chủ quan. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số chi bộ, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có lúc chưa thật sự quyết liệt, chưa đồng bộ; việc cụ thể hóa chủ trương thành chỉ tiêu, lộ trình, nhiệm vụ và phân công trách nhiệm có mặt còn chưa rõ. Công tác tuyên truyền, vận động chưa thật sự sâu sát, chưa tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong Nhân dân. Việc xây dựng mô hình điểm, hướng

dẫn kỹ thuật, nhân rộng các cách làm hiệu quả chưa được thực hiện thường xuyên. Ngoài ra, điều kiện tự nhiên của địa phương chịu tác động của xâm nhập mặn, thời tiết thất thường, nên việc lựa chọn cây trồng phù hợp còn gặp nhiều khó khăn.

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm chỉ đạo

Xác định công tác tuyên truyền, vận động người dân tận dụng sân, vườn, bờ bao vuông tôm để trồng rau màu, cây ăn trái các loại là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên nhằm nâng cao thu nhập cho người dân. Đây là chủ trương đúng đắn, cấp thiết, góp phần chuyển biến nhận thức, phương thức sản xuất của người dân theo hướng chủ động, linh hoạt, hiệu quả hơn; lấy chất lượng thực phẩm sạch, tăng thu nhập, cải thiện đời sống Nhân dân làm mục tiêu cốt lõi, làm thước đo hiệu quả lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền.

Cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, phải phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu trong thực hiện; tích cực tuyên truyền, vận động, hướng dẫn Nhân dân tham gia mô hình phù hợp với điều kiện thực tế. Kết quả thực hiện của cán bộ, đảng viên là một trong những cơ sở quan trọng góp phần nâng cao nhận thức và thúc đẩy nhân rộng mô hình trong cộng đồng dân cư.

Gắn việc thực hiện Nghị quyết với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững. Việc tận dụng đất trống không chỉ nhằm tăng thu nhập mà còn góp phần chỉnh trang diện mạo nông thôn, tạo cảnh quan xanh - sạch - đẹp, qua đó nâng cao chất lượng cuộc sống toàn diện cho người dân.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Phấn đấu đến năm 2030 hình thành phong trào canh tác cây ăn trái, rau màu ổn định, bền vững trong từng hộ gia đình; đưa kinh tế hộ trở thành nguồn lực quan trọng góp phần tăng thu nhập, giảm chi phí sinh hoạt, nâng cao chất lượng cuộc sống và hoàn thiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới tại địa phương.

2.2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu đến năm 2027, có trên 60% số hộ có sân, vườn, bờ bao vuông tôm đủ điều kiện canh tác tham gia mô hình trồng cây ăn trái hoặc rau màu phù hợp. 100% cán bộ, đảng viên có điều kiện phù hợp đăng ký, gương mẫu thực hiện mô hình hoặc trực tiếp tham gia tuyên truyền, vận động, hỗ trợ nhân dân triển khai thực hiện.

Mỗi ấp 01 mô hình điểm, bảo đảm phù hợp điều kiện thực tế, hiệu quả, có khả năng nhân rộng.

Phấn đấu tăng thu nhập bình quân từ 5 đến 10 triệu đồng/hộ/năm đối với các hộ tham gia mô hình ổn định, hiệu quả.

Đến năm 2030, phong trào được triển khai rộng ở các ấp trên địa bàn xã; từng bước hình thành các nhóm hộ liên kết sản xuất, hỗ trợ nhau về giống, vật tư, kỹ thuật và tiêu thụ sản phẩm.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và nêu gương cán bộ, đảng viên

Đảng ủy xã lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ việc triển khai Nghị quyết; đưa nội dung vận động trồng cây ăn trái, rau màu trên sân, vườn, bờ bao ruộng tôm vào chương trình công tác hằng năm, gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

Phân công cấp ủy viên phụ trách từng ấp, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, định kỳ báo cáo và đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn; xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp điều kiện từng ấp, từng nhóm hộ; đồng thời tổ chức sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm để nâng cao hiệu quả thực hiện

Phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; lấy kết quả thực hiện Nghị quyết là một trong những tiêu chí đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể và đảng viên hằng năm.

2. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động trong cán bộ, đảng viên và nhân dân

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung Nghị quyết và lợi ích của việc tận dụng sân, vườn, bờ bao ruộng nuôi tôm để trồng cây ăn trái, rau màu; đa dạng hóa hình thức tuyên truyền thông qua sinh hoạt chi bộ, họp dân, Mặt trận, các đoàn thể, hệ thống truyền thanh và các kênh thông tin cộng đồng, bảo đảm nội dung dễ hiểu, dễ thực hiện để góp phần nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi của Nhân dân.

Xây dựng chuyên mục tuyên truyền trên hệ thống phát thanh; kịp thời nêu gương, giới thiệu mô hình hiệu quả, đồng thời khuyến cáo các mô hình chưa phù hợp để người dân rút kinh nghiệm.

Lồng ghép nội dung vận động với các phong trào xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, xây dựng đời sống văn hóa, bảo vệ môi trường; tăng cường tuyên truyền theo chuyên đề, theo thời vụ và kịp thời biểu dương, khen thưởng mô hình, cá nhân tiêu biểu, chấn chỉnh biểu hiện hình thức, chiều lệ.

3. Hỗ trợ kỹ thuật, lựa chọn cây trồng phù hợp và xây dựng mô hình điểm

Ủy ban nhân dân xã phối hợp cơ quan có liên quan tổ chức tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật trồng, chăm sóc, cải tạo đất, quản lý nước, phòng trừ sâu bệnh, sử dụng phân bón hợp lý, bảo đảm an toàn, tiết kiệm, phù hợp điều kiện thổ nhưỡng, nguồn nước, độ mặn.

Định hướng người dân lựa chọn cây trồng, rau màu dễ trồng, chi phí thấp, chịu mặn tương đối, thu hoạch nhanh, ít rủi ro, không ảnh hưởng nuôi tôm; khuyến khích

trồng xen canh, luân canh, quy mô phù hợp, tránh trồng tự phát theo phong trào.

Xây dựng mô hình điểm ở các ấp theo tiêu chí “dễ làm - phù hợp điều kiện - hiệu quả - nhân rộng được”, định kỳ tổ chức tham quan, học tập, đối thoại tại mô hình; khuyến khích hình thành tổ hợp tác, câu lạc bộ, nhóm sở thích để trao đổi kinh nghiệm, hỗ trợ kỹ thuật và liên kết dịch vụ đầu vào, đầu ra trên cơ sở tự nguyện.

4. Huy động, lồng ghép và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hỗ trợ

Ủy ban nhân dân xã lồng ghép các chương trình, dự án, nguồn lực hợp pháp để hỗ trợ giống, một phần vật tư, dụng cụ sản xuất cho hộ tham gia mô hình, ưu tiên hộ nghèo, cận nghèo, hộ khó khăn có nhu cầu và khả năng thực hiện; hỗ trợ đúng trọng tâm, gắn với cam kết tham gia tập huấn và chia sẻ kinh nghiệm.

Khuyến khích, vận động tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở cung ứng vật tư tham gia hỗ trợ, liên kết tiêu thụ sản phẩm trên nguyên tắc tự nguyện, minh bạch; từng bước hình thành các mối liên kết về giống, kỹ thuật và tiêu thụ sản phẩm phù hợp quy mô.

Quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, bảo đảm đúng mục đích, đúng đối tượng, công khai tại khu dân cư; tăng cường kiểm tra, giám sát để phòng ngừa sai sót, tiêu cực, giữ vững niềm tin và sự đồng thuận của Nhân dân.

5. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; tăng cường kiểm tra, giám sát

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đưa nội dung trồng cây ăn trái, rau màu trên sân, vườn, bờ bao vuông tôm vào chương trình, phong trào thi đua; phân công cán bộ bám sát địa bàn, hỗ trợ hộ dân lựa chọn và duy trì mô hình: Đoàn Thanh niên hỗ trợ ngày công, chuyển đổi số và kết nối tiêu thụ; Hội Phụ nữ gắn với dinh dưỡng, kinh tế hộ; Hội Nông dân chú trọng kỹ thuật, đầu vào - đầu ra; Hội Cựu chiến binh nêu gương, vận động gia đình, người thân.

Thực hiện tốt chức năng giám sát, phản biện xã hội trong quá trình triển khai Nghị quyết; kịp thời phản ánh khó khăn, bất cập để cấp ủy, chính quyền giải quyết; đề xuất khen thưởng mô hình hiệu quả, cách làm hay.

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc chấp hành Nghị quyết; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh hạn chế, đề xuất khen thưởng tập thể, cá nhân làm tốt và xử lý, phê bình nghiêm các trường hợp thực hiện hình thức, hiệu quả thấp.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Đảng ủy xã chỉ đạo cụ thể hóa Nghị quyết này bằng chương trình, kế hoạch công tác hằng năm, quý, tháng đảm bảo thiết thực và phù hợp với tình hình thực tế địa phương. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã

theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chịu trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc thực hiện Nghị quyết tại các chi bộ, lĩnh vực và các cấp được phân công phụ trách.

2. Ủy ban nhân dân xã căn cứ Nghị quyết và chương trình của Ban Thường vụ Đảng ủy xã để xây dựng kế hoạch triển khai chi tiết; chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên để tranh thủ nguồn lực, chuyển giao khoa học - công nghệ; kiện toàn tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động các tổ công tác triển khai nhiệm vụ; định kỳ sơ kết, tổng kết và báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Đảng ủy.

3. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân hiểu rõ, tích cực hưởng ứng thực hiện Nghị quyết; xây dựng và nhân rộng các mô hình, phong trào thi đua hiệu quả; thực hiện tốt chức năng giám sát, phản biện xã hội và kịp thời phản ánh ý kiến, nguyện vọng của Nhân dân.

4. Các tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy xã có trách nhiệm quán triệt, phổ biến và tổ chức thực hiện Nghị quyết; lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ, đảng viên, công chức và Nhân dân gương mẫu thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra; đề ra chương trình, kế hoạch thực hiện sát với đặc điểm tình hình từng loại hình tổ chức đảng, gắn với nhiệm vụ chuyên môn và thực thi công vụ; chủ động phối hợp tham mưu, thường xuyên nắm bắt thực tiễn, kịp thời đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm Nghị quyết được triển khai đồng bộ và đi vào cuộc sống.

5. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy xã có trách nhiệm giúp Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ xã thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết; tổng hợp tình hình và tham mưu các giải pháp điều chỉnh cần thiết.

Nghị quyết này được phổ biến đến toàn thể cán bộ, đảng viên để tổ chức thực hiện.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (báo cáo),
- Các tổ chức đảng trực thuộc,
- Các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã,
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M ĐẢNG ỦY

BÍ THƯ



Nguyễn Hoàng Đạo